

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-PT
Ngày: 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông; bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1992 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp H1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị Cẩm T; có vợ là Phạm Thị Nhật D và 01 con sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: ngày 19/12/2017 bị Công an huyện Đ, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2018 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2018, Nguyễn Văn D quen biết qua mạng xã hội với Đỗ Hồng V (Sinh ngày 21/11/2003, cư trú ở ấp P, xã M, huyện Đ, tỉnh Bến Tre) đang học lớp 9 Trường Trung học cơ sở L.

Khoảng tháng 3 năm 2018, V và D hẹn gặp nhau tại nhà cha của D ở ấp B, thị trấn Đ, huyện Đ. Tại đây, cả hai ngồi trên giường ngủ nói chuyện ôm hôn và tự cởi quần áo ra. D nằm sấp trên người V và đưa dương vật vào trong âm đạo của V để giao cấu khoảng 01 phút thì V nói bị đau nên D rút dương vật ra và xuất tinh lên bụng của V.

Từ ngày 18 tháng 3 năm 2018 đến ngày 17 tháng 4 năm 2018, D tiếp tục giao cấu với V 03 lần tại các địa điểm: nhà nghỉ F thuộc ấp E, thị trấn Đ, huyện Đ; khách

sản xx thuộc ấp H, thị trấn Đ, huyện Đ; nhà bà Nguyễn Thị Lệ PN (bà ngoại V) tại ấp P, xã M, huyện Đ.

Từ ngày 07 tháng 5 năm 2018 đến ngày 04 tháng 6 năm 2018, trong thời gian chờ cấp giấy chứng nhận thương tích của V, D tiếp tục giao cấu với V 02 lần tại nhà trọ không rõ địa chỉ tại quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và 01 lần tại phòng ngủ của D tại ấp H1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: xxx-xxx/TD ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Đỗ Hồng V màng trinh vị trí 09 giờ có dấu khuyết chưa đến chân màng trinh; khẩu kính lỗ màng trinh 2,5cm; không xếp phần trăm tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/12/2018, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 năm tù về “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo hối hận về việc làm sai trái của mình, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến ngày 04/6/2018, bị cáo Nguyễn Văn D đã giao cấu đồng tình với Đỗ Hồng V (sinh ngày 21/11/2003) 07 lần tại nhiều địa điểm khác nhau thuộc huyện Đ, tỉnh Bến Tre và quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm nên đã quy kết bị cáo phạm “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, không oan, sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ

nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới có ý nghĩa trong việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo phạm tội nhiều lần, phạm tội đối với trẻ em, gây ảnh hưởng rất lớn về thể chất lẫn tinh thần của bị hại không chỉ ở hiện tại mà còn ở tương lai. Vì vậy không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tác hại của tội phạm đối với trẻ em nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù về “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Đ (3b);
- Công an và VKSND huyện Đ (2b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ + bị cáo (02b);
- (Yêu cầu Nhà tạm giữ tổng đạt cho bị cáo 01b)
- Chi cục THADS huyện Đ (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T, huyện Đ (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quang Sơn